

# ẢO VÀ THỰC VỀ LÁ DIÊU BÔNG, HOA THẠCH-THẢO

Trương Quang

Trong văn chương lãng mạn (littérature romantique) thường có lá hoa tô điểm cho những chuyện tình buồn. Có khi là “lá diêu bông” huyền hoặc để thách cưới của mối tình si mê đơn phương ở tuổi vị thành niên. Có khi là “hoa thạch thảo” đặt lên phần mộ giai nhân vắng số, từ đó thể nhân chiêm ngưỡng rồi đồng hóa thạch thảo với những loài hoa khác. Tôi chạnh lòng trước tình nước, tình người, tình hoa lá, bèn gõ ra vài chuyện liên hệ để san sẻ cùng bạn đọc.

## I. LÁ DIÊU BÔNG:

1. Hoàng Cầm và môi trường nảy sinh ra “lá diêu bông”.

Cậu Bùi Tăng Việt chào đời ngày 22-2-1922 tại thôn Phúc-Tăng, xã Tăng-Tiến huyện Việt-Yên, tỉnh Bắc-Giang, được bố mẹ lấy tên xã và huyện đặt tên cho cậu từ lúc nằm nôi, quả thật đã kết chặt trái tim Tăng Việt với quê nhà. Bố ông là thầy khóa dạy Nho học và bốc thuốc Bắc trị bệnh khá mát tay. Bùi Tăng Việt lấy bút hiệu Hoàng Cầm, là tên vị thuốc đắng, trừ phong giải độc trong tử thuốc Đông-y của bố; phải chăng nó đã vận vào cuộc đời chiến sĩ giải trừ văn hóa độc hại, ông chấp nhận bị trừ dập đắng cay! Lắm người lầm tưởng Hoàng Cầm là họ và tên, ở bài này viết gọn hơn nữa là HC- cũng vì giản tiện thôi-

Năm 1930 mới lên 8 học trường làng, Hoàng Cầm "phải lòng" chị Vinh, người láng giềng mơn mớn dậy thì "long lanh mắt ướt", nhiều khi cậu chệnh mãng học hành để đến quanh quần bên chị. Cuối Thu năm 1934, chị Vinh đi thơ thẩn giữa cây cỏ trên cánh đồng sau nhà, cậu Hoàng Cầm lẻo đẻo bám theo, cậu hỏi chị muốn tìm thứ gì? Chị trả lời:

- Đưa nào tìm được “lá diêu bông”, từ nay ta gọi là chồng.

Từ đó, cậu Hoàng Cầm lên trọ học tại thị xã Phủ-Lạng-Thương (tỉnh Bắc-Giang) mỗi thứ Bảy và Chúa nhật cậu Hoàng Cầm cũng cuốc bộ hoặc đi xe đạp về nhà để được gần gũi chị Vinh và đi tìm “lá diêu bông”. Năm Hoàng Cầm lên 12 tuổi, chị Vinh đột ngột theo chồng về Phủ-Lý, khiến cậu buồn nản chán chường. Hoàng Cầm hỏi tưởng những đêm trăng sáng, chị Vinh tập họp đám thiếu nhi sau sân ga Tiên-Du - nơi gia đình chị có sạp bán bánh kẹo và nước chè - để tập hát quan họ, hát ví theo giọng hát du dương ngân vang của chị. Chị Vinh biết cậu Việt si mê mình, có lúc chị ôm vai cậu là cậu sà vào lòng ấm êm của chị; nhưng chưa bao giờ cậu dám quàng tay ôm trọn thân thể rạo rực nhựa sống của chị. Một lần, cậu Việt nắn nót viết lá thư tình bọc bạch lòng mình, dúi vào tay chị Vinh, chị thờ ơ bỏ luôn vào túi áo. Nhìn thái độ dửng dưng của chị, cậu ngẫm hiểu: “Em còn bé lắm, chả biết gì”. Dù thế nào, cậu Hoàng Cầm không thể rời khỏi hình bóng người thanh nữ lớn hơn mình 8 tuổi, mãi miết đi tìm “lá diêu bông” làm sính lễ, mấy lần đem lá đến chị đều phủ nhận.

Cho đến năm 1959, trong giấc ngủ mộng mị, HC nghe từ tiềm thức vọng lên câu thơ “Váy Đình bằng bông chùng cửa võng” và những câu nói tiếp như từ thần thức theo nhau ra. Ông lặng lẽ ghi lại trong đêm bên cạnh vợ con vẫn ngon giấc. Bài thơ dưới đây được mọi người tán thưởng mà không ai biết lá diêu bông là lá gì?

## LÁ DIÊU BÔNG

*Váy Đính Bông buông chùng cửa võng  
Chị thân thơ đi tìm  
Đồng chiều, cuống rạ.  
Chị bảo: Đưa nào tìm được lá diêu bông,  
Từ nay ta gọi là chồng.  
Hai ngày em tìm thấy lá,  
Chị chau mày: Đâu phải lá diêu bông.  
Mùa Đông sau em tìm thấy lá,  
Chị lắc đầu  
Trông nắng vãng bên sông.  
Ngày cưới chị, em tìm thấy lá,  
Xòe tay phủ mặt chị không nhìn. (\*)  
Từ thuở ấy, em cầm chiếc lá  
Đi đầu non cuối bể,  
Gió quê vi vút gọi:  
Diêu bông hời...ới diêu bông !..*

\* Ở một dị bản có câu này khá hay:

*"Ngày cưới chị em tìm thấy lá,  
Chị cười xe chỉ ẩm tròn kim".*

Cũng theo lời tự thuật của Hoàng Cầm, năm ông 18 tuổi (1940) sau khi đậu Tú Tài theo học chế Pháp, ông diện bộ cánh Âu phục đi ăn đám cưới ở xã Song-Hồ, Bắc-Ninh, trong lúc chờ tàu về Bắc-Giang, bỗng có người nhà quê bán nước lá vối gọi: "Cậu Việt ơi!". Nhìn nhận ra là chị Vinh, chị cho biết đã lấy lẽ ông Quản được 1 con, nay ông Quản ruồng bỏ nên không mặt mũi nào về quê cũ. Đến cuối năm 1954, lúc Hoàng Cầm đang là Sĩ quan Tuyên huấn của Vệ quốc quân, một người đàn bà tiều tụy đã quá tuổi xuân xanh tại Lò Đúc Hà-Nội, cứ mãi nhìn theo ông. Nhận ra nhau là cậu Việt và chị Vinh, thì bỗng chị lấy cớ bỏ chạy lẫn vào đám đông. Hoàng Cầm thương cảm ngẩn ngơ, gọi theo gió nụ hôn và tên gọi lá diêu bông.

*"Gió quê vi vút gọi  
Diêu bông hời...ới diêu bông!"...*

Lời tự sự của Hoàng Cầm viết tháng 9/2004, ông nói thêm mối tình với chị Nghĩa, cũng lớn hơn ông 8 tuổi, lần này chị Nghĩa quyến rũ ông và chạy theo ông (khác với khi ông từng mê đắm chạy theo chị Vinh). Người gõ bài này nghĩ rằng: chuyện chị Nghĩa say mê Hoàng Cầm là cách bù đắp cho lòng tự ái của nhà thơ bị thương tổn vì chị Vinh, đồng thời Hoàng Cầm muốn pha loãng "ẩn dụ Lá diêu bông" dưới mắt nhà cầm quyền Cộng sản đương thời .

Khi còn theo bậc trung học ở Bắc-Ninh, Hoàng Cầm đã viết truyện ngắn và các dịch phẩm Hận ngày Xanh (Graziella của Lamartine), Bông sen trắng (của Anderson), Nghìn lẻ một đêm (tập truyện của Ba-Tư). Tác phẩm để đời của Hoàng Cầm là Kịch thơ như: Hận Nam-quan, Tiếng hát Trương Chi, Kiều Loan; Kịch nói như: Ông cụ Liên, Đêm Lào-Cai, Tiếng hát

Quan-họ, tập thơ Hoàng Cầm như: Bên kia sông Đuống, Về Kinh-Bắc, và 2 tập thơ chọn lọc được Giải thưởng năm 2007 là 99 tình khúc (1955) và Lá diêu bông (1993).

Trong thi kịch Kiều Loan, diễn viên Tuyết Khanh thủ vai Kiều Loan, trở thành người vợ đầu tiên của Hoàng Cầm, trong đoàn kịch Đông-phương của ông, từng lưu diễn tại các tỉnh trung châu Bắc Việt do Việt-Minh kiểm soát. Năm 1955, Tuyết Khanh di cư vào Nam Việt, vài năm sau ông kết hợp với người bạn đời thứ hai là Lê Hoàng Yến.

Hoàng Cầm còn những bút danh khác là Lê Thái, Lê Kỳ Anh, Bằng Việt, Bằng Phi.

Hoàng Cầm qua đời ngày 6-5-2010 tại Hà-Nội, hưởng dương 88 tuổi, sau 30 năm sống lặng lẽ và kham khổ như một tù nhân của vụ án Nhân văn Giai phẩm.

## 2. Tiếng vang của bài thơ Lá diêu bông:

a. Trên dòng thơ nhạc:

Nhạc sĩ Phạm Duy (1921-2013) đã phổ nhạc bài thơ Lá diêu bông khoảng giữa thập niên 1980, ông thêm vào 2 câu thơ lục bát ở cuối bài hát:

*Em đi trăm núi nghìn sông,  
Nào tìm thấy lá diêu bông bao giờ!*

Rõ ràng Phạm Duy nói thay cho nhiều người đã biết sự thật không có lá diêu bông, nó là hư, là ảo tưởng do Hoàng Cầm phịa ra cho một chuyện tình ngang trái hàm ý ẩn dụ.

Những người viết nhạc khác như Nguyễn Tiến, Trần Thiết Hùng, Vinh Sử đã phổ nhạc hay lấy cảm hứng từ bài thơ Lá diêu bông. Đáng lưu ý là nhạc sĩ Trần Tiến đã biến chế ý thơ Lá diêu bông thành nhạc bản "Sao em nữ vội lấy chồng" mang làn điệu ca dao:

Bướm vàng đã đậu cây mù u rồi.  
Lấy chồng sớm làm gì để lời ru thêm buồn

Tuy vậy, lời ca vẫn bám chặt nguyên tác:

*Em đó ai tìm được lá diêu bông.  
Em xin lấy làm chồng  
Diêu bông hỏi diêu bông...  
Sao em nữ vội lấy chồng (nhấn mạnh vài lần).*

Biết bao giấy bút trên văn-đàn tán tụng chuyện tình vô vọng như đôi đũa lệch được thăng hoa bằng lá diêu bông hư ảo? Trong thực tại "đồng chiều cuống rạ" có lá hoa trinh nữ, nếu bị đụng chạm là 2 hàng lá xòe lập tức xếp vào cuống như chiếc quạt đang mở bỗng xếp lại, nên người dân quê gọi tên "lá mắc cỡ", có hoa tròn tím nhạt thường được thiếu nữ đeo làm "hoa tai". Lá hoa trinh nữ có chuyện tình vương giả thơ mộng; ấy vậy mà lá mắc cỡ hiển nhiên lại không hấp dẫn bằng lá diêu bông giả tưởng?! Chỉ một nhạc sĩ Trần Thiện Thanh (ca sĩ Nhật Trường) viết nhạc khúc về lá hoa trinh nữ; chứng tỏ trong văn nghệ: cái ảo hơn cái thật, cái bất cập hơn cái hoàn mãn. Phải chăng bài thơ Lá diêu bông được yêu quý vì nó ứng hợp với lời nói đầu môi:

*Đời chỉ đẹp khi tình còn dang dở  
Tình mất vui khi trót vện câu thề.*

b. Một ẩn dụ chính trị:

(...)

Nhà thơ Hoàng Cầm suốt đời yêu nước, yêu dân tộc, yêu tự do. Ông dấn thân 9 năm vào kháng chiến chống Pháp, làm trưởng đoàn Văn công phục vụ khắp các mặt trận Việt Bắc, là lúc Hoàng Cầm cho ra đời các bài thơ xuất sắc như Đêm liên hoan, Bên kia sông Đuống, Con đường, Cót thóc, về Kinh Bắc, Mưa Thuận-Thành (Năm 1944, khi Thế chiến II rất quyết liệt, Nhật lật đổ Pháp tại VN, thì Hoàng Cầm đưa gia đình về quê gốc ở xã Song-Hồ huyện Thuận-Thành tỉnh Bắc-Ninh - tức Kinh Bắc - là không và thời gian của 2 bài thơ này).

Về Hà-Nội, Hoàng Cầm được cử làm Trưởng đoàn Kịch nghệ của Tổng cục Chính trị; tháng 4/1957 Hoàng Cầm thành lập Hội nhà văn VN, ông được bầu vào Ban chấp hành. Trong buổi hội thảo về con đường Văn-nghệ, ông phát biểu thẳng thắn "Đảng không nên nhúng tay vào chuyên môn của nghệ thuật". Hoàng Cầm và Trần Dần đấu tranh không ngừng cho cõi trời Văn-nghệ nhưng không kết quả nên Hoàng Cầm từ chức (1958) xin xuất ngũ và về hưu non năm 48 tuổi.

(...)

## II. HOA THẠCH-THẢO

1. Thơ, Nhạc về hoa Thạch thảo và Mùa Thu chết:

Thường lúc buồn tênh, bỗng nhiên mấy câu hát vu vơ không đầu không cuối phát ra từ miệng chúng ta, không biết đã nhớ từ đâu, cứ hát lên tưởng như ngẫu hứng:

*Ta ngắt đi một cụm hoa thạch thảo.  
Em nhớ cho mùa thu đã chết rồi!  
Ôi ngát hương thời gian mùi thạch thảo.  
Em nhớ cho rằng ta vẫn chờ em...*

Hoa thạch thảo là hoa gì? Chỉ gặp lại mùi hương thạch thảo là người tại thế cứ chờ đợi trong vô vọng người đã ra đi vào cõi thiên thu! Đó là một giai thoại về "hoa đồng cỏ nội", có xuất xứ từ sự thật đáng thương và đáng kính:

Nhà đại văn hào Pháp Victor Hugo (Feb 26-1802- May 22-1885) có cô con gái yêu quý tên Léopoldine. Cô này và chồng chết đuối trên sông Seine vào buổi trưa mùa Thu năm 1843 ngày 4 tháng 9, ở đoạn sông Seine trước khi chảy ra cảng Le Havre ở miền Tây Bắc thủ đô Paris. Phần mộ Léopoldine dựng ngay trên bờ sông Seine nơi cô chết đuối, tại Villequier thuộc khu bờ biển Normandie, miền Tây Bắc nước Pháp. Đáng thương là Léopoldine chết lúc chưa tròn 20 tuổi, đang mang thai 4 tháng. Thân phụ của cô là Victor Hugo đáng kính, chỉ biết tin con chết khi tình cờ đọc tin trên báo lúc đang ngồi trong quán cà-phê.

Nhà thơ Guillaume Apollinaire (1880-1918) làm bài tuyệt cú Lời vĩnh biệt sau khi thăm mộ Léopoldine đặt lên mộ cảnh hoa thạch thảo vào mùa Thu, ngày 16-9-1913:

## L' Adieu

J' ai cueilli ce brin de bruyère  
L' automne est morte souviens-t' en  
Nous ne nous verrons plus sur terre.  
Odeur du temps brin de bruyère  
Et souviens-toi que je t' attends.

Thi sĩ Bùi Giáng (1925-1988) dịch:  
(câu thứ 3 ở nguyên tác ra hai câu 3 & 4)

### **Lời vĩnh biệt**

*Ta đã hái nhành lá cây thạch thảo,  
Em nhớ cho mùa Thu đã chết rồi.  
Chúng ta sẽ không tao phùng được nữa,  
Mộng trùng lai không có ở trên đời.  
Hương thời gian mùi thạch thảo bốc hơi  
Và nhớ nhé! ta đợi chờ em đó...*

(Trích từ "Đi vào cõi thơ Bùi Giáng", Ca dao xuất bản, Sài-Gòn).

Nhạc sĩ Phạm Duy, vào năm 1965 phổ nhạc bài L'Adieu dựa vào bản dịch Lời vĩnh biệt của Bùi Giáng; nhạc phẩm ấy mang dư âm thời gian với tựa đề "Mùa Thu chết".

*Em ngắt đi một cụm hoa thạch thảo,  
Em nhớ cho: Mùa Thu đã chết rồi.  
Em nhớ cho mùa Thu đã chết, em nhớ cho.  
Đôi chúng ta sẽ chẳng còn nhìn nhau nữa  
Trong cõi đời này, trên cõi đời này!  
Từ nay mãi mãi không thấy nhau,  
Từ nay mãi mãi không thấy nhau.*

*Em ngắt đi một cụm hoa thạch thảo,  
Em nhớ cho mùa Thu đã chết rồi.  
Ôi ngát hương thời gian mùi thạch thảo.  
Em nhớ cho rằng ta vẫn chờ em,  
Vẫn chờ em.  
Vẫn chờ,  
vẫn chờ... đợi em.*

(Lời ca trên đây có những điệp khúc lặp lại, làm ray rứt lòng người).

Tác giả thơ và nhạc trích dẫn trên có nhãn quan sai khác nhau về cây thạch thảo: Bùi Giáng dịch đúng nguyên tác là "hái nhành lá" (cueilli ce brin de bruyère), còn Phạm Duy phóng tác nhạc là "ngắt cụm hoa". Vậy thạch thảo là cây gì? thân thảo hay thân mộc? Hoa thạch thảo là có thực hiển nhiên (khác với lá diêu bông là ảo), nên cần phân biệt rành mạch, tránh lầm lẫn với các cây hoa thường gặp trong thi văn.

## 2. Ngộ nhận các hoa khác là thạch thảo:

Như tên gọi, thạch thảo là cây thân thảo sinh trưởng nơi đồi nương, vì được mến yêu qua thi nhạc nên nhiều nơi đem trồng thành cây kiểng, từ đó người đời dễ lầm lẫn với mấy cây hoa kiểng khác. Ngành Thực vật học phân biệt rành mạch từng loại cây hoa:

- Nhận lầm nhiều nhất là Cúc cánh mối (*Aster amellus*) vì cánh hoa mỏng tênh như cánh mối, thuộc họ Cúc (*Asteraceae*), chính là hoa Oeil de Christ (Mắt Thiên chúa, trong Pháp ngữ), tức hoa European-michaelmas-daisy (Cúc thánh Misen Âu-châu, trong Anh ngữ). Ở miền Bắc VN, Cúc cánh mối được khiên cưỡng mang tên Cúc thạch thảo, đầu mối cho sự ngộ nhận. Cúc cánh mối thân thảo cao ngang tầm đầu gối, sống lưu niên nhờ bộ rễ lan rộng dưới đất, hoa hình lưỡi màu tím lam.

- Một lầm lẫn khác bắt nguồn từ huyền thoại: Ami và Edible là đôi uyên ương trẻ đẹp thường du ngoạn trong rừng, Ami hái nấm còn Edible săn muông thú. Edible trườn người ra vách núi hái hoa thạch thảo cho Ami, bị sảy chân rớt xuống hố vực sâu thẳm, chỉ kịp nói với lên "Đừng quên tôi!" (*Forget me not*).

Câu chuyện thương tâm ấy được đặt tên cho một loài hoa tại chỗ là *Forget me not*, sau đó được trồng khắp nơi, vùng nói tiếng Anh vẫn gọi là hoa "*Forget me not*", vùng nói tiếng Pháp gọi là hoa "*Ne m'oubliez pas*", riêng VN cứ vẫn gọi lầm là hoa Thạch thảo. Hoa *Forget me not* chính là hoa "*Lưu ly*" ở VN. {Có đến 50 loại hoa Lưu ly, phần đông Lưu ly có hoa tím với 5 cánh dày đặc, giãy bám vào thân cây khác, bò lan um tùm, kết trái dạng hạt đậu nhỏ, khi vỏ nứt rơi ra nhiều hạt nhỏ rụng xuống nảy mầm cây con}.

- Lầm lẫn hoa thạch thảo với hoa *Muguet de Mai* (Pháp), tức là hoa Linh lan (VN) và được gọi nhiều tên theo tiếng Anh là *Our Lady's tear* (Nước mắt của Mẹ), hay *May Lily* (Huệ tháng 5), hay *May bells* (Chuông tháng 5), hay *Lily constancy* (Huệ chung thủy). Hoa Linh lan được bán trên đường phố nước Pháp vào ngày 1 tháng 5 như tục lệ cổ truyền. Từ năm 1982 nước Phần-Lan (*Finland*) ở Bắc Âu công nhận hoa Linh Lan là quốc hoa. Trong nhiều loại hoa Linh Lan, quen thuộc nhất là hoa Lan chuông (*Convallaria majalis* L) ở miền ôn đới Bắc bán cầu tại Âu, Á, Bắc Mỹ. Tuy là thân thảo nhưng lan chuông sống lâu năm nhờ bộ rễ ngầm lớn gọi là "thân rễ", mỗi cây có 2 lá dài đến 1 foot, nở 5- 10 hoa trắng hình chuông ở ngọn vào mùa Xuân, thoang thoang tỏa hương thơm.

Tóm lại: các loại hoa Cúc cánh mối (*Aster amellus*), hoa Lưu ly (*Forget me not*, *Myosotis*), hoa Linh lan hay Lan chuông (*Convallaria majalis* L) thường bị ngộ nhận là hoa thạch thảo, sự lầm lẫn này là không phù hợp với cảnh trí của bài thơ *Lời vĩnh biệt*.

### 3. Hoa Thạch thảo còn lại, mùa Thu qua đi mất biệt:

Cuối Thu năm 1913, nhà thơ *Alpollinaire* thăm mộ cô hồng nhan bạc mệnh *Léopoldine* (con của văn hào *Victor Hugo*), hái nhành hoa thạch thảo đặt lên mộ và cảm tác nên bài đoản thi *L'Adieu* tuyệt cú. Đến nay, đã hơn 100 mùa Thu chết qua đi, hoa thạch thảo lưu niên vẫn còn lại trên đời: Thời gian trôi biến biệt, không gian ở lại với hoa thạch thảo.

Thạch thảo là tên Việt, tên Pháp là *Bruyère*, tên Anh là *Heather*, tên Tàu là Thạch nam hay Hồng phương bách. Trong Tân tự điển Pháp-Việt có ghi vấn tắt *La bruyère* = loại thạch thảo có hoa hồng nhỏ, mọc chỗ đất hoang (*Thanh Nghị, Thời thế xuất bản, 1961*).

Tim trong *Word Encyclopedia* giải thích *Heather*=evergreen shrub native to Europe and Asia. It has small bell-shaped flowers of pink, lavender or white. Family *Ericaceae*; species *Culluna vulgaris*. See also *Erica*. (*Oxford, 2001*).

Rõ ràng Thạch thảo thuộc dòng họ Đỗ-quỳn (Ericaceae), có loài thuộc chi Calluna, ngoài ra là chi Erica. Loài Cullina vulgaris là loài Thạch thảo thực sự (true Heather) có thân thảo, có hoa hình chuông màu tím hay hồng nhạt hoặc màu hoa oải-hương (lavender, xanh nhạt pha đỏ): đúng là hoa thạch thảo tôi muốn tìm trong thơ và nhạc.

Chi Erica gồm nhiều loại khác nhau, từ cây nhỏ mọc từng bụi đến cây lớn ở vùng Địa-trung-hải, có rễ cứng được dùng làm ống điếu.

Tác giả Emily Bronte yêu thích hoa thạch thảo, có dịp là bà đưa cây hoa này vào truyện và thơ của mình. Đọc truyện Đỉnh gió hú (Wuthering height), Emily Bronte đưa ta đến những đồng hoang (moorland) mọc đầy thạch thảo (heathery), từ đó bầy chiền-chiện và gà nước (moorlark & moorhen) vụt bay lên khi có khuấy động.

Trở về với Bùi Giáng và Phạm Duy khi dịch thơ và phổ nhạc không cần biết đến tông chi hoa thạch thảo làm gì; chủ đích của tác giả là cảm kích người đọc, làm rung động đến tầng sâu lắng của tâm hồn, đến lúc tình cờ bất giác mình hát cho mình nghe:

*Ta ngắt đi một cụm hoa thạch thảo  
Em nhớ cho mùa Thu đã chết rồi...  
Hương thời gian mùi thạch thảo bốc hơi  
Và nhớ nhé ta đợi chờ em đó!*

TRƯỜNG QUANG.

Phụ chú của webmaster:

1. Bài **L'Adieu** (của Guillaume Apollinaire) có nghĩa là "Lời vĩnh biệt", Phạm Duy đã lấy một ý trong bài thơ (L'Automne est morte souviens-t'en, Em nhớ cho mùa Thu đã chết rồi) để đặt tựa cho bản nhạc là "Mùa Thu chết".

2. Các bản dịch sáng tác của Guillaume Apollinaire:

**Hoàng Nguyên Chương** dịch nghĩa và 2 bài dịch thơ như sau:

*Anh đã hái nhành hoa thạch thảo  
Mùa Thu chết rồi, em nhớ cho  
(Dấu) chúng ta không còn gặp trên đời  
(Vẫn còn đây) hương thời gian thạch thảo  
Và em nhớ cho, anh vẫn chờ em.*

Bản dịch thơ 1

**Vĩnh biệt**

*Anh đã hái một nhành hoa thạch thảo  
Em nhớ cho mùa thu đã chết rồi  
Dấu chúng ta không còn gặp trên đời*

*Vẫn còn đây hương thời gian thạch thảo  
Em nhớ cho lòng anh luôn chờ đợi.*

Bản dịch thơ 2

### **Vĩnh biệt**

*Hái nhành thạch thảo ưu tư  
Xin em hãy nhớ mùa Thu chết rồi  
Dẫu không gặp nữa trên đời  
Hương thời gian vẫn là lời của hoa  
Em ơi hãy hiểu giùm ta  
Trái tim còn đợi thiết tha những ngày...*

### **Bản dịch của Hoàng Hưng:**

*Chùm thạch thảo này anh đã ngắt  
Mùa Thu chết rồi xin em nhớ cho.  
Minh sẽ chẳng gặp nhau trên cõi thế  
Hương thời gian đây chùm thạch thảo  
Xin nhớ rằng anh vẫn đợi chờ.*

### **Bản dịch của Lữ Huy Nguyên:**

*Hái nhành thạch thảo trên tay  
Mùa Thu đã chết, có hay hỡi người?  
Gặp nhau chi nữa trên đời  
Hương thời gian mãi thơm vùi nhánh cây  
Nhớ rằng ai vẫn chờ ai.*

### **Bản dịch của Lê Trọng Bằng:**

*Nhánh thanh hao này tay anh vừa hái  
Nhớ chẳng ai mùa thu đã chết rồi  
Ta sẽ không còn gặp nhau nữa trên đời  
Hương thời gian nhánh thanh hao vương lại  
Hãy nhớ rằng ai vẫn đợi chờ ai.*

### **Bản dịch của Trần Đông Phong:**

*Có 1 người thích  
Tôi đã ngắt nhành hoa  
thạch thảo này.  
Mùa Thu chết em nên  
nhớ chuyện nay.  
Chúng ta sẽ không còn  
gặp nhau nữa  
trên chính trái đất này.  
Hương thời gian  
Nhành hoa thạch thảo đây*

Và em hãy  
nhớ rằng tôi vẫn đợi em.

3. Một nhạc phẩm ra đời sau khi bản nhạc “Mùa Thu chết” do Phạm Duy phổ thơ của Guillaume Apollinaire được phổ biến, đó là bản “Mùa Thu còn đó” của Châu Kỳ. Nội dung lời ca như sau:

### **MÙA THU CÒN ĐÓ**

“Cảm xúc vì nghe mùa Thu chết, tôi viết bài này thương tiếc bởi mùa Thu (Châu Kỳ)”

*Mùa Thu ơi! Nghe nói rằng em đã chết  
Mùa Thu ơi! Em còn đó hay chết rồi  
Em còn đó, em còn đó hay chết rồi...  
Thu! Em hãy nói, em hãy nói, nói đôi lời  
Rằng mùa Thu vẫn sống dài trên sông núi  
Hò Thu xưa, trăng nhìn nước vẫn sáng ngời...  
Xin đừng nói, xin đừng nói Thu chết rồi  
Không! Thu vẫn sống, em vẫn sống, sống đời đời...  
Lạc vào vườn Thu nghe lá vàng rơi xao xác  
Lạc vào vườn Thu thương nai buồn đang ngơ ngác  
Dáng Thu xưa vẫn chưa mờ, vẫn chưa mờ  
nói sao vừa, nói sao vừa  
nỗi mong chờ, đến bao giờ  
Này Thu ơi, thương bóng hình em năm đó...  
Dù Thu đi, trăng và gió vẫn ngóng chờ  
Xin đừng nói, xin đừng nói Thu chết rồi!  
Không, Thu vẫn sống  
đem hình bóng cho cuộc đời...*

**Châu Kỳ**